

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/HS-PT

Ngày: 14/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Lê Ngọc Minh;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Minh Tâm – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 56/2022/TLPT-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo Hồ S do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên.

Bị cáo có kháng cáo: **Hồ S**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 2002; Nơi cư trú: Thôn 2, xã Xuân Hải, thị xã SC, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ V, Sinh năm 1977 và bà Bùi B, Sinh năm 1978; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, Hồ S một mình điều khiển xe mô tô BKS 93F9 – 3393 (xe của bà Bùi B là mẹ ruột S) đi từ nhà đến công trình thi công dự án bờ kè biển Xuân Hải để tìm kiếm tài sản trộm cắp. S dừng xe cách căn nhà của các công nhân thi công công trình đang thuê tạm trú khoảng 200m về hướng Nam rồi đi bộ đến căn nhà này. Tại đây, S thấy cửa phòng của anh Nguyễn T đang mở và L đã ngủ say nên S đã lén lút đi đến vị trí có treo một cái quần gần cửa ra vào phòng, bên trong túi quần có một ví đựng tiền. S lục ví

lấy số tiền 170.000đồng; sau đó S đi đến vị trí bàn làm việc cách giường ngủ của L khoảng 01mét, lén lút lấy một laptop nhãn hiệu DellVOSTRO 3350, một sợi dây sạc pin cho laptop, một chuột máy tính không dây đang để trên bàn. S đem các tài sản vừa lấy trộm được cất giấu ở bãi cát phía sau ngôi nhà này rồi tiếp tục đi đến phòng ngủ sát với phòng của L. Tại đây, S đã lén lút lấy một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng (có bọc nhựa trắng bên ngoài) của anh Bùi K đang để trong túi áo được treo trên vách tường trong phòng này. Sau đó, S đem số tài sản đã trộm cắp được về nhà cất giấu, đến ngày 13/10/2021 bị Công an xã XH phát hiện, mời làm việc. Qua làm việc S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 02-KL/HĐĐG, ngày 11/01/2022 của Hội đồng định giá tài sản thị xã SC kết luận, tại thời điểm ngày 01/10/2021: Laptop nhãn hiệu DELL VOSTRO 3350, màu xám đen, màn hình 14 inch, kèm theo dây sạc và chuột máy tính đã qua sử dụng có giá trị theo giá thị trường là: 3.000.000 đồng. Điện thoại di động, đã qua sử dụng, nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng, mua cũ từ tháng 7/2021 trị giá là: 900.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2022/HS-ST ngày 29/6/2022 của Tòa án nhân dân thị xã SC, tỉnh Phú Yên đã tuyên Hồ S phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s, Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; phạt: Hồ S- 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 13/7/2022, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ đã tuyên và giữ nguyên kháng cáo.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 356 BLTTHS; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo Hồ S tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị hại

về thời gian, địa điểm phạm tội và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 02 giờ 00 phút ngày 01/10/2021, tại công trình thi công dự án bờ kè biển Xuân Hải; Hồ S có hành vi trộm cắp số tiền 170.000đồng, một laptop nhãn hiệu DellVOSTRO 3350, một sợi dây sạc pin cho laptop, một chuột máy tính không dây của anh Nguyễn Trọng L, một điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6, màu vàng (có bọc nhựa trắng bên ngoài) của anh Bùi K. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.070.000đ nên cấp sơ thẩm đã truy tố và xét xử bị cáo Hồ S về tội “trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của nhiều người, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội ở địa phương nên cần xử lý nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo; áp dụng đúng và đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 (có bà ngoại Lê N được chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen) Điều 51 BLHS để xử phạt bị cáo 06 tháng tù. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp tài liệu chứng minh có ông cố ngoại Lê T Đ là liệt sĩ. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nên không có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo mà chấp nhận ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[3] Bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Hồ S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về Hình phạt : Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Hồ S– 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị

cáo thi hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Hồ S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC Đà Nẵng (1);
- VKSNDCC Đà Nẵng (1);
- TAND thị xã SC (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã SC (1);
- Công an thị xã SC (1);
- Sở tư pháp (1);
- PV 06 (1);
- Bị cáo;
- P.KTNV (1);
- Lưu án văn (1);
- Lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng